

### III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1 (01/12 - 05/12)	Tuần 2 (08/12 - 12/12)	Tuần 3 (15/12 - 19/12)	Tuần 4 (22/12 - 26/12)	Lưu ý
Chủ đề	Nghề phổ biến	Nghề truyền thống địa phương.	Nghề dịch vụ.	Ngày truyền thống quân đội nhân dân 22/12.	
<b>Đón trẻ Trò chuyện</b>	<p>- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ, quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng từ chào hỏi, lễ phép.</p> <p>- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về 1 số nghề phổ biến như: Nghề nông, nghề may, nghề mộc, bác sĩ, công nhân .....</p> <p>- Cô gọi hỏi: “Khi các con đến trường, ai là người đưa đón? Khi con đi chợ, ai là người bán hàng?”. Cô kết luận: Nghề dịch vụ là những nghề giúp đỡ, phục vụ mọi người trong cuộc sống.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về 1 số nghề truyền thống của địa phương như: Nghề trồng hoa, làm miến...Cô kể ngắn gọn về sự vất vả và ý nghĩa của các nghề địa phương.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: “Các con có biết ngày 22/12 là ngày gì không?”. Cô trò chuyện: Các chú bộ đội bảo vệ Tổ quốc, canh gác biên cương, giúp dân khi gặp khó khăn.</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ: Ai đưa con đến trường? Ông bà, bố mẹ đưa đón các con bằng phương tiện giao thông gì? Khi đi trên đường các con đi bên tay nào?... Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.</p> <p><b><i>Rèn kỹ năng chào hỏi, mời bạn cùng chơi, kỹ năng biết nhường nhịn, chơi đoàn kết. Cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Kỹ năng trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc...</i></b></p>				

<b>TD sáng</b>	<p>- Hô hấp: Thổi bóng.          - Tập kết hợp với nhạc theo chủ đề “Nghề nghiệp” tập với dụng cụ thể dục          + Tay: Hai tay đưa ngang.          + Bụng: Đứng cúi gập người.          + Chân: Bước khuyu 1 chân.          + Bật: Bật tách khớp chân.</p>					
<b>Hoạt động học</b>	<b>Thứ hai</b>	<p><b>*GD Âm nhạc:</b>          - VTTTT: Cháu yêu cô chú công nhân.          - Nghe hát: Ước mơ xanh          - Trò chơi: Hát theo hình vẽ.  <i>Rèn kỹ năng hát to, rõ ràng</i></p>	<p><b>*GD Âm nhạc:</b>          - Hát:Hạt gạo làng ta (TT)          - Nghe hát: Em đi giữa biển vàng          - Trò chơi: Tiếng hát ở đâu</p>	<p><b>*GD Âm nhạc:</b>          -Dạy hát: Cô giáo miền xuôi (TT)          -Nghe hát: Bụi phấn          -Trò chơi: Ai nhanh nhất.</p>	<p><b>*GD Âm nhạc:</b>          - VĐTN: Cháu thương chú bộ đội.(TT)          - Nghe hát: Chú bộ đội và cơn mưa.          -Trò chơi: Ai nhanh nhất</p>	
	<b>Thứ ba</b>	<p><b>* LQCC:</b> u, ư</p>	<p><b>* LQVH:</b> Truyện: “Cây rau của Thỏ út”</p>	<p><b>LQVH :</b> Thơ : Chiếc cầu mới</p>	<p><b>* LQVT:</b> Thêm bớt trong phạm vi 7  <i>Rèn kỹ năng lấy và cất đồ dùng gọn gàng vào rổ</i></p>	
	<b>Thứ tư</b>	<p><b>Tạo hình:</b> Vẽ ấm pha trà (Đề tài)  <i>Rèn tư thế ngồi học, cách lấy và cất học</i></p>	<p><b>LQVT:</b> Tách gộp trong phạm vi 7  <i>Rèn kỹ năng lấy và cất đồ dùng gọn gàng</i></p>	<p><b>Tạo hình:</b>          Vẽ Một số đồ dùng của nghề cắt tóc (Đề tài).</p>	<p><b>Tạo hình:</b> Vẽ quà tặng chú bộ đội.(đề tài).</p>	

		<i>liệu</i>	<i>vào rô</i>			
	<b>Thứ năm</b>	<p><b>Thể dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-VĐCB: Bật xa tối thiểu 50cm</li> <li>-BTPTC: tập theo bài: “Cháu yêu chú công nhân”</li> <li>- Trò chơi: Hát theo hình vẽ.</li> </ul> <p><b><i>Rèn đội hình đội ngũ, tư thế đứng và xếp hàng cho trẻ.</i></b></p>	<p><b>Thể dục:</b></p> <p>VĐCB: Đi theo đường đích dắc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-BTPTC: Tập kết hợp bài: Đu quay.</li> <li>-Trò chơi: Ai nhanh nhất.</li> </ul>	<p><b>Thể dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-VĐCB: Bật liên tục vào vòng</li> <li>-BTPTC: Tập kết hợp bài: Đu quay.</li> <li>-Trò chơi: Ai nhanh nhất.</li> </ul>	<p><b>Thể dục:</b></p> <p><b>*PTVD:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-VĐCB: nhảy lò cò 5m</li> <li>-BTPTC: Tập theo bài: Đu quay</li> <li>-Trò chơi: Ai nhanh nhất.</li> </ul> <p><b><i>Tăng cường rèn đội hình đội ngũ, tư thế đứng và xếp hàng cho</i></b></p>	
	<b>Thứ sáu</b>	<p><b>KPKH:</b></p> <p>Khám phá về một số nghề phổ biến: Nghề bác sĩ; bộ đội, giáo viên (5E)</p>	<p><b>*KNS:</b> Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh được 1 số đồ dùng gây nguy hiểm cho bản thân</p>	<p><b>KPKH:</b></p> <p>Tìm hiểu về các nghề dịch vụ.</p>	<p><b>KPKH:</b></p> <p>Tìm hiểu về ngày 22/12(5E)</p>	
<b>Hoạt động (Thay thế HĐ)</b>	<b>Thứ hai</b>	<p><b>HĐTN :</b> Thư viện trường - nghe cô thủ thư giới thiệu sách; mượn - trả sách..</p>	<p><b>HĐTN:</b></p>	<p><b>HĐTN: :</b> Bé làm thợ cắt tóc</p>	<p><b>HĐ TN :</b>Làm quà tặng chú bộ đội.</p>	

<b>góc</b>	<b>Thứ năm</b>	<b>HĐTN:</b> HĐ trải nghiệm: Tham quan phòng Steam.	<b>HĐTN:</b> Lao động vệ sinh sân trường <i>Rèn kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ</i>	<b>HĐTN:</b> HĐ trải nghiệm: Làm đồ chơi từ vật liệu mở.		
<b>Chơi, HĐ ở các góc</b>	<p><b>1. Góc xây dựng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- (T1): Xây dựng công viên giải trí</li> <li>- (T2): Xây dựng ngôi nhà</li> <li>- (T3): Vườn cây, ao cá.</li> <li>- (T4): Doanh trại quân đội.</li> </ul> <p><b>a) Mục đích, yêu cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: công viên giải trí; Xây dựng ngôi nhà; Vườn cây, ao cá; Doanh trại quân đội.</li> <li>- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây.</li> <li>- Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa</li> <li>- Trẻ có kỹ năng khéo léo, kỹ năng hợp tác làm việc nhóm</li> <li>- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. Biết thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.</li> </ul> <p><b>b) Chuẩn bị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gạch, sỏi, hàng rào, xích đu, cầu trượt, cây xanh, cây hoa, cây ăn quả, các kiểu nhà, các khối lắp ghép,....</li> </ul> <p><b>c) Cách chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.</li> <li>- Cô gợi ý: Công viên cần có những gì? Bé thích chơi trò gì? Sau khi xây xong, trẻ giới thiệu công trình</li> </ul>					

của mình.

- Nhóm trẻ cùng xây ngôi nhà, bố trí các phòng: phòng khách, bếp, phòng ngủ,... Trẻ chọn đồ chơi để đặt vào từng phòng. Sau khi xây dựng, trẻ giới thiệu: “Đây là phòng gì? Bé thường làm gì trong phòng này?”

- Trẻ xây dựng khu đất và ao cá. Trồng các loại cây bằng đồ chơi. Trang trí hàng rào, đường đi. Trẻ giới thiệu vườn cây, ao cá: Khu vườn có những loại cây gì, ao nuôi những loại cá gì?...

## **2. Góc phân vai:**

- (T1): Nấu ăn

- (T2): Bác sĩ

- (T3): Cô giáo

- (T4): Bán hàng

### **a) Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết nhập vai chơi, chơi theo nhóm, bàn bạc, thỏa thuận về chủ đề chơi, phân vai chơi, biết liên kết giữa các nhóm chơi và thể hiện vai chơi phù hợp:

+ Trẻ hiểu đặc điểm, công việc của một số nghề trong cuộc sống. Biết đóng vai thành người đầu bếp, phụ bếp, người phục vụ.

+ Trẻ biết đóng vai bác sĩ, bệnh nhân, y tá. Biết một số đồ dùng y tế (ống nghe, nhiệt kế, bông băng).

+ Trẻ biết đóng vai cô giáo, biết cách dạy bài cho học sinh

+ Trẻ biết đóng vai người bán hàng, người mua hàng.

- Trẻ có kỹ năng giao tiếp, sự khéo léo, khả năng ứng xử nhanh nhạy.

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định

### **b) Chuẩn bị**

- Bộ đồ nấu ăn, bàn ăn, chén, đĩa, thực phẩm đồ chơi, tạp dề, mũ đầu bếp,...

- Áo blu trắng, mũ bác sĩ, ống nghe đồ chơi, nhiệt kế, băng gạc, giường bệnh, búp bê.
- Bàn ghê, bảng từ, thẻ chữ, sách vở,....
- Quầy hàng nhỏ, giỏ, túi nilon, tiền giấy đồ chơi. Hàng hóa: rau củ, hoa quả, bánh kẹo, đồ gia dụng bằng nhựa...

### c) Cách chơi

- Trẻ phân vai: Cô đầu bếp chế biến các món ăn (nấu canh, rán trứng, xào rau...). Phụ bếp chuẩn bị nguyên liệu, rửa rau, bày bàn ăn. Người phục vụ bung bê, mời khách. Khách hàng gọi món, ăn và khen ngợi món ngon.
- Phân vai: bác sĩ, y tá, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân. Bác sĩ khám bệnh, kê đơn, y tá chăm sóc. Người nhà trò chuyện, hỏi thăm sức khỏe.
- Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn làm cô giáo, các bạn khác làm học sinh. Cô giáo hướng dẫn học sinh học bài. Học sinh ngồi bàn giờ tay phát biểu, trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ nhập vai làm người bán hàng chào mời, giới thiệu hàng. “Người mua” lựa chọn, trả tiền, nhận hàng. Trẻ thay đổi vai cho nhau để trải nghiệm cả hai vai.

### 3. Góc tạo hình:

- (T1): Vẽ một số dụng cụ nghề nông
- (T2): Xé, dán dụng cụ nghề bác sĩ
- (T3): Cắt, dán trang trí nón
- (T4): Vẽ chú bộ đội.

### a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết vẽ, tô màu một số dụng cụ nghề nông. Biết lựa chọn màu sắc phù hợp sáng tạo
- Trẻ biết xé, dán dụng cụ nghề bác sĩ
- Trẻ biết cắt, dán trang trí nón
- Biết vẽ chú bộ đội.
- Phát triển khả năng quan sát, sáng tạo nghệ thuật. Khả năng phối hợp màu sắc

- Trẻ hứng thú tự tin thể hiện ý tưởng. Biết giữ gìn đồ dùng, chia sẻ đồ dùng với bạn.

#### **b) Chuẩn bị**

- Giấy A4, bút màu, bút chì, kéo, keo dán

#### **c) Cách chơi**

- Trẻ vẽ lại những dụng cụ quen thuộc của nghề nông như: cái cày, cái cuốc, liềm,...

- Trẻ xé, dán dụng cụ nghề bác sĩ theo ý tưởng

- Cô gợi ý trẻ cắt, dán trang trí nón

- Cô hướng dẫn trẻ vẽ chú bộ đội theo ý thích. Gợi ý trẻ có thể vẽ thêm cờ, hoa, bầu trời.

#### **4. Góc âm nhạc:**

- (T1), (T2): Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp

- (T3): Nghe hát dân ca qua băng đĩa.

- (T4): Hát các bài hát đã học

#### **a) Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên các bài hát về chủ đề nghề nghiệp

- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát đã học

- Biết lắng nghe giai điệu của những làn điệu dân ca qua băng đĩa

- Trẻ có kỹ năng hát tự nhiên, rõ lời

- Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn

#### **b) Chuẩn bị**

- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống, phách tre, nhạc ...

#### **c) Cách chơi**

- Cô giới thiệu một số bài hát để trẻ lựa chọn. Trẻ chia nhóm nhỏ, lần lượt chọn bài để hát

- Cô cho trẻ nghe giai điệu những làn điệu dân ca quen thuộc. Trẻ hứng thú lắng nghe và thể hiện cảm xúc

như: vỗ tay, nhún nhảy,...

### **5. Góc học tập:**

- (T1): Xếp các chữ cái, chữ số đã học bằng hột hạt
- (T2): Ôn tách, gộp trong phạm vi 7
- (T3), (T4): Thực hiện sách chủ đề, sách xâm hại và bạo hành; sách giáo dục giới tính; sách 5 điều Bác Hồ dạy; sách giáo dục TCKN-XH

#### **a) Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và ghi nhớ các chữ cái, chữ số đã học
- Biết cách sử dụng hột hạt để xếp thành chữ, số theo mẫu
- Biết tách, gộp trong phạm vi 7
- Trẻ biết tô màu, cắt dán hoàn thiện yêu cầu của bài
- Phát triển khả năng tập trung, tính kiên nhẫn khi hoàn thành sản phẩm
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia hoạt động.

#### **b) Chuẩn bị**

- Các loại hột hạt, thẻ chữ cái, chữ số đã học, khay nhựa, bảng chữ cái, thẻ số, sách chủ đề, màu, kéo, keo dán,...

#### **c) Cách chơi**

- Cô giới thiệu cách xếp: Đặt hạt theo đường nét của chữ cái, chữ số. Trẻ chọn hột hạt theo sở thích, sáng tạo xếp chữ, số mà mình nhớ.
- Cô hướng dẫn trẻ tách, gộp trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau
- Cô gợi ý trẻ cách làm theo yêu cầu của bài
- Cô hướng dẫn trẻ cách làm việc theo nhóm, cách đếm và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ xếp thẻ chữ cái đã học và phát âm. Cô giúp trẻ sửa sai

### **6. Góc thiên nhiên:**

- (T1), (T2), (T3), (T4): Chăm sóc cây xanh; chơi với cát, nước; Gieo hạt

#### **a) Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết lau lá, nhặt lá vàng, tưới nước, nhổ cỏ, ..

- Trẻ biết đổ, xúc, xây, tạo hình với cát và nước.

- Trẻ biết cách gieo hạt và chăm sóc cây non. Hiểu cây lớn lên cần ánh sáng, nước, đất.

- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét sự thay đổi của cây

- Hứng thú tích cực tham gia chăm sóc cây. Có ý thức bảo vệ cây xanh.

#### **b) Chuẩn bị**

- Dụng cụ chăm sóc cây: khăn lau, nước, bình ô roa, xô nước

- Chậu cát sạch, chậu nước, cốc nhựa, xô, bay, khuôn đúc.

- Hạt giống (đậu xanh, cải, hoa...), đất, chậu nhỏ, bình tưới.

#### **c) Cách chơi**

- Trẻ quan sát cây, nói cây cần gì để sống. Trẻ phân vai: người tưới cây, người lau lá, người bắt sâu. Cô khuyến khích trẻ trò chuyện: “Hằng ngày con sẽ chăm sóc cây như thế nào?”

- Trẻ xúc cát, đổ nước, làm lâu đài, hồ, đường đi. Sau khi chơi xong, trẻ rửa tay sạch sẽ.

- Cô hướng dẫn trẻ cách bỏ đất vào chậu, gieo hạt, lấp đất, tưới nước. Trẻ phân nhóm, cùng gieo hạt. Sau khi chơi, trẻ kể lại: “Con đã gieo hạt gì?”

### **7. Góc thư viện**

- (T1), (T2): Xem tranh ảnh về các nghề ; Làm album về các nghề

- (T3): Xem tranh ảnh về nghề truyền thống địa phương

- (T4): Xem sách truyện về chú bộ đội

#### **a) Mục đích, yêu cầu**

	<p>- Trẻ biết cách giở sách xem tranh và kể được về nội dung bức tranh. Biết cắt, dán làm album về các nghề. Biết nghề truyền thống của địa phương và hiểu công việc của các chú bộ đội.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ, kể lại nội dung tranh, truyện.</p> <p>- Có ý thức giữ gìn sách vở cẩn thận, cất sách đúng nơi quy định</p> <p><b>b) Chuẩn bị</b></p> <p>- Tranh ảnh về chủ đề nghề nghiệp, sách truyện về các chú bộ đội, tranh ảnh về nghề truyền thống địa phương</p> <p>- Góc chơi sạch sẽ có thảm xốp</p> <p><b>c) Cách chơi</b></p> <p>- Trẻ xem các tranh, ảnh về nghề bác sĩ, cô giáo, đầu bếp, công nhân, nông dân... Trẻ cùng nhau chọn, cắt, dán tranh vào giấy, trang trí thành <b>album “Các nghề em yêu thích”</b>. Khi hoàn thành, trẻ giới thiệu với cô và các bạn về nghề mình thích nhất.</p> <p>- Trẻ quan sát tranh ảnh về các nghề truyền thống như: làm bún, miến, trồng hoa,... Trẻ chỉ vào tranh và nói tên nghề, sản phẩm làm ra.</p> <p>- Trẻ xem truyện tranh, sách ảnh về chú bộ đội đang hành quân, giúp dân, trồng cây, canh gác. Trẻ kể lại nội dung tranh, nói cảm xúc của mình về chú bộ đội.</p>					
<b>Chơi ngoài trời</b>	<b>Thứ 2</b>	<p>- <b>HĐCCĐ:</b> Quan sát sân trường.</p> <p>- <b>TCVĐ:</b> Bịt mắt bắt dê.</p>	<p>- <b>HĐCCĐ:</b> :Quan sát hoạt động của bạn trong giờ chơi.</p> <p>- <b>TCVĐ:</b> Mèo đuổi chuột.</p>	<p>- <b>HĐCCĐ:</b> Tìm hiểu đồ chơi ngoài sân.</p> <p>- <b>TCVĐ:</b> Kéo co.</p>	<p>- <b>HĐCCĐ:</b> Quan sát quang cảnh bầu trời.</p> <p>- <b>TCVĐ:</b> Mèo và chim Sẻ.</p>	
	<b>Thứ 3</b>	<p><b>HĐCCĐ:</b> Quan sát thời tiết</p> <p>- <b>TCVĐ:</b> Trời nắng</p>	<p>- <b>HĐCCĐ:</b> Nhặt lá vàng làm đồ chơi.</p>	<p><b>HĐCCĐ:</b> Quan sát thời tiết.</p> <p>-<b>TCVĐ:</b> 4 mùa.</p>	<p><b>HĐCCĐ:</b></p> <p>- Vẽ theo ý thích</p>	

	trời mưa.	-TCVĐ: Chim bay, cò bay.		- TCVĐ: Bịt mắt bắt dê	
<b>Thứ 4</b>	<b>HĐCCĐ:</b> - Trò chơi vận động: Cáo và thỏ. - Chơi tự chọn ở góc chợ quê. <b>Rèn kỹ năng cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định</b>	<b>HĐCCĐ:</b> - Quan sát đồ chơi trong sân trường. - TCVĐ: Máy bay bay.	<b>HĐCCĐ</b> - Thăm quan nhà bếp. - TCVĐ: Cáo và thỏ.	<b>HĐCCĐ:</b> - TCVĐ: Cáo và thỏ - Chơi tự chọn: Chơi ở góc vận động <b>Rèn kỹ năng cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định</b>	
<b>Thứ 5</b>	<b>HĐCCĐ:</b> - Quan sát bác cấp dưỡng làm việc - Trò chơi vận động: chim bay, cò bay.	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát thời tiết. -TCVĐ: 4 mùa. <b>Rèn kỹ năng cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định</b>	<b>HĐCCĐ:</b> Vẽ theo ý thích - TCVĐ: Gieo hạt. <b>Rèn trẻ kỹ năng cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định</b>	- <b>HĐCCĐ:</b> Thí nghiệm “Hạt nảy mầm”  - Chơi tự chọn	
<b>Thứ 6</b>	- <b>HĐCCĐ:</b> -Trò chơi vận động: cây cao cỏ thấp - Chơi tự chọn góc vườn cổ tích	<b>HĐCCĐ:</b> - Quan sát cây thiết mộc lan. - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à!	- <b>HĐCCĐ:</b> TCVĐ:chim bay, cò bay. - Chơi tự chọn góc vận động	- <b>HĐCCĐ:</b> - Quan sát thời tiết -TCVĐ: Mèo đuổi chuột	

<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b></p>	<p>Rèn kỹ năng rửa tay trước khi ăn, tự xúc ăn.          Biết quy trình rửa tay đúng 6 bước, lau khô tay bằng khăn sạch.          Tập cho trẻ sử dụng thìa để tự xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi.          Trẻ biết mời cô, mời bạn trước khi ăn. Biết ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện. Trong khi ăn ngồi ngay ngắn, giữ trật tự, ăn hết suất, không kén chọn thức ăn.          Tập trẻ cất gọn đồ cá nhân (khăn mặt, cốc, bát, thìa...) đúng nơi quy định.          Tập trẻ nằm ngủ đúng tư thế, không nói chuyện, không làm ảnh hưởng đến bạn. Giữ trật tự, không đi lại lung tung.          Tập cho trẻ lau bàn, xếp ghế sau khi ăn hoặc sau giờ hoạt động.          Biết chào hỏi lễ phép khi ra - vào lớp          Có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi.          Hướng dẫn trẻ chia sẻ bánh kẹo, đồ chơi lễ hội.</p>					
<p><b>Chơi, HĐ theo ý thích</b></p>	<p><b>Thứ hai</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ kỹ năng phòng chống cháy nổ.</li> <li>- Trò chơi bịt mắt bắt dê</li> <li>-Chơi tự chọn ở các góc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài trong vở bé LQVT và tập tô chữ số: Bé nối đồ vật ở hàng trên với đồ vật ở hàng dưới để tạo thành mối liên quan.</li> <li>-Chơi tự chọn ở các góc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trò chuyện với trẻ về công việc của các cô giáo trong lớp.</li> <li>Chơi tự chọn các góc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trò chuyện với trẻ về chú bộ đội</li> <li>-Chơi tự chọn ở các góc.</li> </ul>	
	<p><b>Thứ ba</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài trong vở tạo hình: Vẽ cô y tá</li> <li>-Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng</li> <li>-Chơi tự chọn ở các</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cho trẻ hoạt động phòng tin học.</li> <li>-Trò chơi dân gian: đoán tên</li> <li>-Chơi tự chọn ở các</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài trong vở tạo hình: Cắt , dán theo ý thích.</li> <li>- Chơi tự chọn ở các góc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với tin học.</li> <li>-Chơi tự chọn ở các góc.</li> </ul>	

		góc.	góc.			
<b>Thứ tư</b>	- Làm quen với tiếng anh với từ : -Chơi tự chọn ở các góc.	-Ôn bài hát: Hạt gạo làng ta. -Chơi tự chọn ở các góc.	- Làm quen với tiếng anh. -Nghe hát: Nghề giáo viên. - Chơi tự chọn ở các góc.	- Làm bài trong vở bé LQVT và tập tô chữ số: nhận biết đối xứng.  Chơi tự chọn ở các góc.		
<b>Thứ năm</b>	-Trò chuyện về sở thích của trẻ. - Trò chơi: đoán tên -Chơi tự chọn ở các góc	- Kể được 1 số nghề nơi trẻ sống. - T/C: cây cao cỏ thấp.  Chơi tự chọn ở các góc.	- Ôn thơ: Chiếc cầu mới. -TC: chim bay – cò bay  - Chơi tự chọn ở các góc.	-Ôn thơ: Chú giải phóng quân. -T/C: Trồng nụ trồng hó  Chơi tự chọn ở các góc		
<b>Thứ sáu</b>	Biểu diễn văn nghệ Nêu gương bé ngoan Chơi tự chọn ở các góc					

